

VI SEMSTER RESULTS - APR-2022

B.A (CBCS)

	TH-BA-S3217						SGPA: 7.33
118130801008	C						
Name of the Candidate : GUDLA SATISHKUMAR							CGPA1: 5.50 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3283	TH-BA-S3287	TH-BA-S3288	TH-BA-S3289	
118150201054	B+	A+	B	B+	B+	B+	SGPA: 7.17
Name of the Candidate : YEJJALA JYOTHI							CGPA1: 6.00 2: 7.00 3: 6.20
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801001	B+	B+	A	A	A	B	SGPA: 7.33
Name of the Candidate : ADIGARALA SAI KUMARI							CGPA1: 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801003	C	F	B	B+	B+	F	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : ARIDAKA SAI MANI KUMAR							CGPA1: 4.83 2: 3: 4.40
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801006	A	B+	B+	A	A	A	SGPA: 7.67
Name of the Candidate : BAGADI TARAKESWARA RAO							CGPA1: 5.67 2: 7.38 3: 5.70
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801008	A+	B+	A	A	A	A+	SGPA: 8.17
Name of the Candidate : BANGARI KEERTHANA							CGPA1: 5.67 2: 7.17 3: 5.70
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801010	A+	A	A+	A+	B+	A+	SGPA: 8.50
Name of the Candidate : BIDDIKA PRASANNA KUMARI							CGPA1: 7.33 2: 8.33 3: 6.40
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801015	C	B+	C	B+	B+	C	SGPA: 6.00
Name of the Candidate : DEBARKI BHUSHAN							CGPA1: 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801016	A	A	B+	A	B+	B+	SGPA: 7.50
Name of the Candidate : DODDI SIVAKUMARI							CGPA1: 5.17 2: 6.67 3: 5.30
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801017	A+	A	A+	A+	A+	A	SGPA: 8.67
Name of the Candidate : DURU PRATHAP DORA							CGPA1: 7.17 2: 7.71 3: 5.70

	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801018	C	B+	F	B+	B+	F	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : GORREMUCHU PRIYANKA							CGPA1: 5.17 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801019	B+	A	A	A	A+	A+	SGPA: 8.17
Name of the Candidate : GULLELA VIVEKANANDA PRASAD NAIDU							CGPA1: 5.83 2: 7.88 3: 5.80
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801020	C	B+	C	B+	B+	B	SGPA: 6.17
Name of the Candidate : INAVELI RATNA KUMARI							CGPA1: 6.50 2: 5.92 3: 5.50
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801021	C	B+	B	A	B+	B+	SGPA: 6.67
Name of the Candidate : JALAGADUGULA KALYAN KUMAR							CGPA1: 5.00 2: 5.79 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801022	B	B+	C	B+	A+	A	SGPA: 7.00
Name of the Candidate : JANAKANI VASU							CGPA1: 5.83 2: 3: 5.50
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801023	B	B+	B+	A+	A	A	SGPA: 7.50
Name of the Candidate : JANNI GOURI							CGPA1: 6.00 2: 7.04 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801026	C	B+	C	B+	B+	B+	SGPA: 6.33
Name of the Candidate : KASIMKOTA RAMYA							CGPA1: 5.50 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801027	C	C	P	C	C	C	SGPA: 4.83
Name of the Candidate : KODA PADMA							CGPA1: 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801031	B	B+	C	B	B	B+	SGPA: 6.17
Name of the Candidate : KORUKONDA NAVEEN							CGPA1: 5.50 2: 5.92 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801033	A+	A	A+	A	A	A+	SGPA: 8.50
Name of the Candidate : KUDELI SIMHACHALAM							CGPA1: 7.67 2: 7.88 3: 6.20
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801034	A+	A	B+	A	A	A	SGPA: 8.00
Name of the Candidate : LOTHA NAGADEVI							CGPA1: 6.33 2: 7.46 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801036	A+	A	B	A+	A+	A	SGPA: 8.17
Name of the Candidate : MOIDA RAKESH							CGPA1: 5.33 2: 6.83 3: 5.30

	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801040	B+	B	B	B+	A	B	SGPA: 6.67
Name of the Candidate : P SUSMITA							CGPA1: 5.83 2: 3: 5.00
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801041	A+	B+	B+	A	A+	A	SGPA: 8.00
Name of the Candidate : PAYAM KEERTHI VARSHAN							CGPA1: 6.83 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801043	B+	A	B	B+	B+	B	SGPA: 6.83
Name of the Candidate : PILLA POORNIMA							CGPA1: 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801048	A	A	A	A	A+	A	SGPA: 8.17
Name of the Candidate : SAVARA DEVARAJU							CGPA1: 6.83 2: 7.71 3: 5.70
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801049	C	B	F	C	B	F	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : SEGGE KUSHI KUMAR							CGPA1: 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801050	C	B+	B+	B+	B+	B+	SGPA: 6.67
Name of the Candidate : SEGGE LOVA RAJU							CGPA1: 7.00 2: 6.75 3: 5.00
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801051	A	A	B	A	A	B+	SGPA: 7.50
Name of the Candidate : SHAIK REHANA							CGPA1: 2: 6.83 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801054	C	B+	C	C	B+	B	SGPA: 5.83
Name of the Candidate : SUNNAPU ASHASHAINY							CGPA1: 2: 3: 4.50
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801055	A+	A	B+	A	A	A	SGPA: 8.00
Name of the Candidate : SUREDDY DEVI SURENDRA							CGPA1: 7.17 2: 7.54 3: 6.60
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801058	B+	A	B	B	B+	B+	SGPA: 6.83
Name of the Candidate : TUBURU SIVA KUMAR							CGPA1: 5.50 2: 3: 5.40
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3231	TH-BA-S3250	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801061	B+	B+	B+	B+	B+	A	SGPA: 7.17
Name of the Candidate : VEDA SUNIL							CGPA1: 5.33 2: 6.63 3: 5.40
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801066	B	C	A	C	B+	B+	SGPA: 6.33
Name of the Candidate : BONI VAMSI							CGPA1: 2: 3:

	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801067	A	A+	A+	A	A	B+	SGPA: 8.17
Name of the Candidate : BURIDI RAJU							CGPA1: 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801070	A+	A	A	A	A	A+	SGPA: 8.33
Name of the Candidate : GOLLURI RAJKUMAR							CGPA1: 7.17 2: 8.29 3: 6.30
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801072	C	B+	A	B+	A	B+	SGPA: 7.00
Name of the Candidate : JANNI DIVYA							CGPA1: 5.50 2: 7.04 3: 4.70
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801074	C	B	A+	B+	A	A	SGPA: 7.17
Name of the Candidate : KOPPU RAJESH VARMA							CGPA1: 6.17 2: 7.08 3: 4.50
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801080	B	C	A	F	B+	B	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : SEERAM SWATHI							CGPA1: 4.83 2: 3:
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3257	TH-BA-S3258	TH-BA-S3259	
119130801081	A	A	A+	B+	A+	B+	SGPA: 8.00
Name of the Candidate : SYAMALA BEEMA RAJU							CGPA1: 5.17 2: 7.54 3: 4.60
	TH-BA-S3217	TH-BA-S3250	TH-BA-S3275	TH-BA-S3223	TH-BA-S3224	TH-BA-S3225	
119130801082	C	C	B+	B	B+	B	SGPA: 6.00
Name of the Candidate : TENKANI SRINU							CGPA1: 2: 5.96 3:

ANDHRA UNIVERSITY, VISAKHAPATNAM

VI SEMSTER RESULTS - APR-2022

B.Com (CBCS-GENERAL)

		TH-BCS-3203					SGPA: 0.00		
115130803035		F							
Name of the Candidate : IKRAM KHAN							CGPA1:	2:	3:
		TH-BCS-3203					SGPA: 0.00		
117130803013		AB							
Name of the Candidate : BARLA NANDINI							CGPA1: 4.67	2:	3: 4.20
		TH-BCS-3201					SGPA: 5.67		
117130803058		C							
Name of the Candidate : LALA KALYANI BAI							CGPA1:	2:	3:
		TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15		
117130803082		A	A+	B+	A	B	A	SGPA: 7.67	
Name of the Candidate : MOHAMMED SHEHNAZ BEGUM							CGPA1: 6.00	2:	3: 5.90
		TH-BCS-3201					SGPA: 5.50		
118130803001		B							
Name of the Candidate : ADAPAKA SANTHOSHKUMAR							CGPA1:	2:	3:
		TH-BCS-3201	TH-BCS-3203				SGPA: 5.50		
118130803029		C	P						
Name of the Candidate : CHITIKELA SAI							CGPA1:	2:	3:
		TH-BCS-3201	TH-BCS-3202				SGPA: 0.00		
118130803037		C	F						
Name of the Candidate : DUMMU SRUTHI							CGPA1: 5.17	2:	3: 4.30
		TH-BCS-3203	TH-BCS-3213				SGPA: 0.00		
118130803056		F	F						
Name of the Candidate : KARRI NANI							CGPA1:	2:	3:
		TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15		
118130803078		A	B	B	F	F	A	SGPA: 0.00	
Name of the Candidate : KOTIPALLI SIRISHA							CGPA1: 6.33	2:	3: 5.50
		TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15		
118130803085		AB	AB	AB	AB	AB	A	SGPA: 0.00	
Name of the Candidate : LUTUKURTHI ADISHANKAR RAO							CGPA1:	2:	3:

	TH-BCS-3213						SGPA: 6.00
118130803104	P						
Name of the Candidate : NIMIDITHALLI ABHISHEK							CGPA1: 4.67 2: 3: 4.10
	TH-BCS-3203	TH-BCS-3208					SGPA: 6.17
118130803112	P	B+					
Name of the Candidate : PALLA JAGADEESWARA RAO							CGPA1: 2: 3:
	TH-BCS-3201						SGPA: 7.67
118130803137	B+						
Name of the Candidate : SENAPATHI VINEETHA							CGPA1: 6.17 2: 6.83 3: 4.80
	TH-BCS-3203	TH-BCS-3213					SGPA: 0.00
118130803145	F	F					
Name of the Candidate : TEDDU PRASAD							CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BCS-3203						SGPA: 0.00
118130803159	F						
Name of the Candidate : VASUPALLI MADHURI							CGPA1: 6.00 2: 3: 6.00
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	SGPA: 7.17
119130803001	B+	A	B+	B+	C	A+	
Name of the Candidate : AALETI PAVAN KALYAN							CGPA1: 6.17 2: 6.25 3: 5.60
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	SGPA: 7.17
119130803002	B+	B+	B+	B+	C	O	
Name of the Candidate : ABDUL IBRAHIM							CGPA1: 5.17 2: 5.96 3: 4.80
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	SGPA: 0.00
119130803003	C	B	B	C	F	A+	
Name of the Candidate : ADDALA VENKATA SIVA BHASKAR							CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	SGPA: 7.67
119130803007	B+	B+	B+	A	B+	O	
Name of the Candidate : ARJI MANJUBHASHINI							CGPA1: 5.67 2: 6.29 3: 5.20
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	SGPA: 7.83
119130803008	A	B+	A	A+	B	A+	
Name of the Candidate : BANDARU RAHUL							CGPA1: 7.00 2: 7.17 3: 7.40
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	SGPA: 0.00
119130803009	B	B	F	C	F	O	
Name of the Candidate : BARLA ANURADHA							CGPA1: 5.83 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	SGPA: 8.33
119130803010	A	A	A	A	A	O	
Name of the Candidate : BODDI SUSHIMITHA							CGPA1: 6.50 2: 3: 5.20

	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803012	A	A	B+	A+	A	O	SGPA: 8.33
Name of the Candidate : BODDU SATHYA							CGPA1: 6.83 2: 7.08 3: 5.40
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803013	A	B+	C	B+	B	O	SGPA: 7.17
Name of the Candidate : BODDU VAISHNAVI							CGPA1: 5.50 2: 6.42 3: 4.50
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803014	B	B	C	B+	P	A+	SGPA: 6.17
Name of the Candidate : BODDU YASODA							CGPA1: 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803016	B+	F	F	F	C	O	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : BONI RAMESH							CGPA1: 5.83 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803018	A+	A	A	A	A	O	SGPA: 8.50
Name of the Candidate : BUSHRABANU							CGPA1: 7.50 2: 7.42 3: 6.40
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803019	B	B+	F	C	B	A	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : CHAPARA RAJI							CGPA1: 6.50 2: 3: 5.20
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803020	A	A+	A	A+	A+	O	SGPA: 8.83
Name of the Candidate : CHEBOLU NIKHILA							CGPA1: 7.67 2: 7.71 3: 6.90
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803021	C	C	F	F	F	A+	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : CHEEPURUPALLI SEKHAR							CGPA1: 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803022	C	F	F	F	F	A	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : CHENNA PRAVEEN SANKAR							CGPA1: 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803026	C	C	C	B	B	O	SGPA: 6.17
Name of the Candidate : CHODIPALLI SYAMALATHA							CGPA1: 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803027	B+	A	B+	B+	F	A	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : DASARI SAI SOUJANYA							CGPA1: 7.00 2: 3: 7.70
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803029	C	F	F	B	F	A	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : DUNGA UPENDRA							CGPA1: 5.33 2: 3:

	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803048	A	B+	B	B	A	A			SGPA: 7.17
Name of the Candidate : GULLIPILLI SWARNA							CGPA1: 6.83	2: 6.13	3: 5.20
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803052	C	B+	C	C	B+	A			SGPA: 6.17
Name of the Candidate : KALYANI RAJESH							CGPA1: 5.83	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803053	B	F	B	B	F	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KAMBALA NAVYA							CGPA1: 6.17	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803056	B+	B+	B+	C	B+	O			SGPA: 7.17
Name of the Candidate : KARAGANA PRASANTH							CGPA1:	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803057	A	C	C	B+	A	O			SGPA: 7.17
Name of the Candidate : KARI HEMALATHA							CGPA1: 6.67	2:	3: 5.30
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803058	B	F	C	B	B	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KARI RAJESH							CGPA1: 5.33	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803059	C	F	F	F	F	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KELAM ESWAR							CGPA1:	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803061	C	F	B+	F	C	A+			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KILLAMPALLI VELANGINI KUMAR							CGPA1:	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803063	B+	B+	B+	B	B+	O			SGPA: 7.33
Name of the Candidate : KODURU JYOTHIKA							CGPA1: 6.00	2:	3: 5.30
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803064	A	B+	F	B+	B	O			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KOKKIRI VEERENDRA							CGPA1: 6.83	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803066	A	A	B+	C	B+	O			SGPA: 7.50
Name of the Candidate : KOLAKA ANURADHA							CGPA1: 6.83	2: 6.67	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803069	C	F	C	C	F	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KONDAPALLI SIVA SHANKAR							CGPA1: 5.50	2:	3:

	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803070	B+	B+	C	B+	B	A	SGPA: 6.67
Name of the Candidate : KONDRU GANESH							CGPA1: 6.33 2: 6.33 3: 5.50
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803071	B+	B+	F	B+	B	O	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KONETI MOUNIKA							CGPA1: 6.50 2: 3: 5.30
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803072	B+	A+	B+	A	A	A+	SGPA: 8.00
Name of the Candidate : KORRA ROSHINI							CGPA1: 6.67 2: 7.46 3: 6.80
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803073	C	F	A	C	F	A	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : KOTA GIDYONU							CGPA1: 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803075	B+	B+	A	A	B+	O	SGPA: 7.83
Name of the Candidate : KOVVADA HEMA VARAHA LAKSHMI							CGPA1: 6.83 2: 7.17 3: 5.70
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803077	B+	B+	A	B+	B	O	SGPA: 7.50
Name of the Candidate : KUDIRILLA DIVAKAR							CGPA1: 6.17 2: 6.79 3: 6.20
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803078	A	A	O	A	A+	O	SGPA: 8.83
Name of the Candidate : KUNDRAPU VIJAYKUMAR							CGPA1: 6.50 2: 8.21 3: 7.80
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803079	B	B+	B	B+	C	O	SGPA: 6.83
Name of the Candidate : MADDU JYOTHI							CGPA1: 6.33 2: 3: 4.90
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803081	B+	B+	C	B+	B+	A	SGPA: 6.83
Name of the Candidate : MAHASINGI AJAY KUMAR							CGPA1: 2: 6.08 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803084	F	F	B	B	B	A	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : MANGAM VIJAY KUMAR							CGPA1: 6.00 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803085	C	C	C	F	B+	A	SGPA: 0.00
Name of the Candidate : MARADABUDI YERRI NAIDU							CGPA1: 5.50 2: 3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15	
119130803087	C	B+	B	B	C	O	SGPA: 6.50
Name of the Candidate : MATTA SATYA							CGPA1: 6.50 2: 3: 5.70

	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803088	F	C	F	B+	F	O			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : MATURI DHARANI							CGPA1:	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803090	A	A	B+	A	A	O			SGPA: 8.17
Name of the Candidate : MOHAMMAD P SHANAWAZ							CGPA1: 7.33	2: 7.67	3: 6.90
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803091	C	B+	B+	B	B	A			SGPA: 6.50
Name of the Candidate : MOHAMMAD UMAR SIDDIQUE							CGPA1: 6.33	2:	3: 4.20
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803092	B	B+	B+	B+	B+	O			SGPA: 7.33
Name of the Candidate : MOHAMMED ALTHAF							CGPA1: 7.33	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803093	B	B+	C	B+	C	O			SGPA: 6.67
Name of the Candidate : MOHAMMED IMRAN							CGPA1: 5.33	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803094	B	B+	B+	B	F	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : MOHAMMED MOHIDDIN							CGPA1: 7.17	2:	3: 6.40
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803095	B+	A	B	B	B	O			SGPA: 7.17
Name of the Candidate : MUNGI HARIKA							CGPA1: 6.00	2:	3: 4.80
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803096	F	F	B	F	F	O			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : MUNJETI NARESH							CGPA1:	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803097	F	F	F	F	F	A+			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : MURLA KONDA BABU							CGPA1:	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803099	B	B+	B+	B+	F	O			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : MYLAPILLI LAKSHMI							CGPA1: 5.67	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803101	P	C	C	C	P	A+			SGPA: 5.33
Name of the Candidate : NALI SIVAKUMAR							CGPA1: 5.83	2: 5.25	3: 4.70
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803102	C	C	B+	C	F	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : NALLA VENKATESH							CGPA1: 5.50	2:	3:

	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803137	C	B	C	C	F	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : TAMMINA MANOHAR							CGPA1: 5.83	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803140	B+	A	B+	B+	B+	O			SGPA: 7.67
Name of the Candidate : TEDDU PRAVALLIKA							CGPA1: 6.33	2: 6.96	3: 5.80
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803143	B+	A	B	B+	B	O			SGPA: 7.33
Name of the Candidate : THOTA SANTHI							CGPA1: 5.33	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803144	F	C	C	F	C	A+			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : UMMIDI PARADESI							CGPA1: 5.50	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803145	B	B+	B+	A	B+	A			SGPA: 7.17
Name of the Candidate : USIRIKAYALA CHAITRIKA							CGPA1: 6.33	2:	3: 4.90
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803146	B	A	C	A	A	A+			SGPA: 7.33
Name of the Candidate : VADAMODULA RUCHITHA							CGPA1: 6.67	2: 6.63	3: 5.80
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803147	B+	A	F	B+	B+	O			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : VADAMODULA SWAPNA							CGPA1: 5.67	2:	3: 5.30
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803148	C	C	B	B	F	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : VADAPALLI RAMESH							CGPA1: 5.33	2:	3:
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803149	C	B+	B	C	B	A+			SGPA: 6.33
Name of the Candidate : VADDADI CHANDRA MOULI							CGPA1: 5.50	2:	3: 4.40
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803152	A	A	A	A	A	O			SGPA: 8.33
Name of the Candidate : VANKA HARSHA VARDHAN							CGPA1: 7.50	2: 7.54	3: 7.10
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803153	F	C	C	C	C	A			SGPA: 0.00
Name of the Candidate : VANKA NARSING							CGPA1: 5.83	2:	3: 4.50
	TH-BCS-3201	TH-BCS-3202	TH-BCS-3203	TH-BCS-3212	TH-BCS-3213	PV-CGC15			
119130803154	B	B+	C	C	C	A+			SGPA: 6.17
Name of the Candidate : VANTHALA BHASKARA RAO							CGPA1: 5.83	2:	3:

Page 15 of 41

ANDHRA UNIVERSITY, VISAKHAPATNAM

VI SEMSTER RESULTS - APR-2022

B.Sc (CBCS)

		TH-BS-S3233										SGPA: 0.00			
716130805024		F													
Name of the Candidate : GEDELA GANESH												CGPA1: 5.00	2:	3:	
		TH-BS-S3202										SGPA: 0.00			
716130805154		F													
Name of the Candidate : VASUPALLI HEMANTH KUMAR												CGPA1: 4.67	2:	3: 5.30	
		TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	SGPA: 0.00			
716130805234		F	A+	F	O	B+	B+	O	B+	A+	B+				
Name of the Candidate : GUNIPE AARTHI RITHASMI												CGPA1:	2:	3:	
		TH-BS-S3202										SGPA: 0.00			
717130805039		F													
Name of the Candidate : KARIMAJJI MAHA LAXMU NAIDU												CGPA1: 5.33	2:	3: 5.00	
		TH-BS-S3202	TH-BS-S3204	TH-BS-S3205								SGPA: 0.00			
717130805050		F	AB	AB											
Name of the Candidate : KOTTANA DILEEP												CGPA1: 5.83	2:	3: 4.50	
		TH-BS-S3235	TH-BS-S3242	TH-BS-S3249								SGPA: 0.00			
717130805224		P	C	AB											
Name of the Candidate : LAGUDU VENKATESH												CGPA1:	2:	3:	
		TH-BS-S3202	TH-BS-S3212	TH-BS-S3223	TH-BS-S3231	TH-BS-S3232	TH-BS-S3233						SGPA: 8.40		
718130805061		B+	A+	B+	A+	C	B+								
Name of the Candidate : MUDDADA SAI RAJU												CGPA1: 8.67	2: 8.98	3: 6.50	
		TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 5.97	
718130805110		C	A+	B+	A	P	B+	C	A	P	B+	P	B+		
Name of the Candidate : ELLA DEVI												CGPA1: 5.33	2:	3: 5.30	
		TH-BS-S3256										SGPA: 7.97			
718130805168		P													
Name of the Candidate : ADDAGARALA YAMUNA												CGPA1: 6.00	2:	3: 4.80	
		TH-BS-S3256										SGPA: 8.57			
718130805177		B+													
Name of the Candidate : DUMMU BHUVANESWARI												CGPA1: 5.83	2:	3: 4.90	

	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256											SGPA: 7.33
718130805178	C	B+											
Name of the Candidate : GOGADA DEVI													CGPA1: 6.50 2: 3: 4.80
	PR-BS-S3256												SGPA: 6.37
718130805204	B+												
Name of the Candidate : UMMIDI SATISH													CGPA1: 5.67 2: 6.67 3: 5.10
	TH-BS-S3250												SGPA: 0.00
718130805225	AB												
Name of the Candidate : KORRA KUMAR													CGPA1: 2: 3: 4.80
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 0.00
718130805236	AB	A+	P	A	AB	O	F	A+	B+	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : POTHALA NAVEEN													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 0.00
718130805243	B+	A+	F	A+	C	O	B	A	A	A+	A	A+	
Name of the Candidate : SINGAMPALLI UDAY KUMAR													CGPA1: 4.33 2: 3:
	TH-BS-S3202												SGPA: 0.00
718130805252	F												
Name of the Candidate : ADAPA MANIKANTA													CGPA1: 2: 3: 4.30
	PR-BS-S3264	PR-BS-S3256											SGPA: 6.67
718130805270	B+	B+											
Name of the Candidate : KOTYADA LOKESH MANI KUMAR													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.16
719130805001	A+	O	B+	O	A	O	A+	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : AKULLA NOOKA RAJU													CGPA1: 6.17 2: 7.98 3: 5.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.47
719130805002	C	A+	C	A+	C	O	O	O	C	O	B	O	
Name of the Candidate : ALLIPILLI ARAVIND													CGPA1: 5.67 2: 3: 5.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805003	F	A	C	A+	B+	A+	B+	O	C	O	F	A+	
Name of the Candidate : ARIJILLI NOOKA RAJU													CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805008	P	A+	P	A+	A+	O	B	A	F	A	A	A+	
Name of the Candidate : BUGATA BANGARRAJU													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.30
719130805009	A+	A	B	O	A	O	A	A	A+	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : BURILLI MAHESH													CGPA1: 7.00 2: 3: 5.80

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.60
719130805010	B	A	C	A+	A	O	B+	O	B	O	B	O	
Name of the Candidate : CHANDAKA BHARGAVA RAJU													CGPA1: 5.17 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805011	P	A	AB	O	B+	O	B+	A+	C	O	C	A+	
Name of the Candidate : CHANDAKA RAMA DEVI													CGPA1: 5.67 2: 3: 5.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.30
719130805012	C	A	P	O	B	A+	A	O	B+	O	C	O	
Name of the Candidate : CHANDAKA RAMA KRISHNA													CGPA1: 6.00 2: 3: 4.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.44
719130805014	B+	O	C	A+	B+	O	A+	O	B	O	O	O	
Name of the Candidate : DAKEY VIJAY RAJ													CGPA1: 7.67 2: 7.68 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805015	P	A+	P	A+	B	A+	C	A	B	A+	F	A+	
Name of the Candidate : DEGALA SYAM KUMAR													CGPA1: 5.33 2: 3: 4.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.00
719130805017	B	O	C	O	A	O	A+	O	B+	O	C	O	
Name of the Candidate : DUVVI SAIKUMAR													CGPA1: 7.50 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805018	F	A	P	B+	C	O	P	B+	F	B+	A	A	
Name of the Candidate : ENDREDDI GANESH													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805021	F	A	P	B+	AB	A+	P	AB	F	AB	AB	AB	
Name of the Candidate : G RAMANA BABU													CGPA1: 2: 3: 4.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.87
719130805023	P	A	B	O	A	O	A+	O	A	O	C	O	
Name of the Candidate : GANDI SATISH													CGPA1: 5.17 2: 3: 5.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.09
719130805024	B+	O	C	O	A	O	A	O	P	O	A+	A+	
Name of the Candidate : GANDREDDI NARESH													CGPA1: 5.17 2: 3: 5.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.03
719130805025	A+	O	A+	O	B+	O	A	O	A+	O	A+	A+	
Name of the Candidate : GANDREDDI SURESH													CGPA1: 6.50 2: 7.62 3: 5.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.16
719130805027	A+	O	B	O	A	O	A	O	O	O	O	O	
Name of the Candidate : GARIKINA YELLAJI													CGPA1: 8.17 2: 8.34 3: 6.40

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805028	AB	A	P	AB	AB	A+	AB	AB	AB	AB	AB	AB	
Name of the Candidate : GOLLA SAI KIRAN													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805031	F	A	B+	B	C	O	C	A	C	A+	C	A+	
Name of the Candidate : GOSALA RAJU													CGPA1: 4.83 2: 3: 4.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805032	A+	A	C	A+	B+	O	B+	O	B+	O	F	O	
Name of the Candidate : GOVINDA APPANNA													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.90
719130805033	A+	O	A	O	A	O	O	O	A	O	B	O	
Name of the Candidate : GUDIVADA SATYAVATHI													CGPA1: 6.83 2: 8.81 3: 6.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805034	P	A	B	O	B+	O	C	A	F	A	A	A	
Name of the Candidate : JAMI KEERTHI													CGPA1: 6.67 2: 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.10
719130805035	C	A	B+	A+	B+	O	O	O	A	O	B	O	
Name of the Candidate : JENAPALA GANESH													CGPA1: 5.33 2: 7.72 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.60
719130805039	A+	A	A+	O	A	O	B+	O	A+	A	A	A	
Name of the Candidate : KANDREGULA SRINU													CGPA1: 7.00 2: 3: 6.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.78
719130805041	A	O	A	O	B+	O	B+	O	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : KAREDLA HYMA													CGPA1: 7.33 2: 8.48 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805042	F	A	C	A	B	A+	C	A	P	A	O	A	
Name of the Candidate : KAREDLA MOHANA RAO													CGPA1: 5.00 2: 3: 4.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.44
719130805044	A	O	O	O	A	O	A	O	O	O	O	O	
Name of the Candidate : KASARAPU AKHILA													CGPA1: 8.17 2: 8.77 3: 6.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805046	F	A	C	AB	B	A+	F	AB	F	AB	AB	AB	
Name of the Candidate : KELLA PRASAD													CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 7.43
719130805047	B	A	A	A	B	A+	B+	O	B+	A+	C	A+	
Name of the Candidate : KESAM RAMA KRISHNA													CGPA1: 6.00 2: 3: 4.50

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 7.56
719130805048	B+	A+	B	A+	B+	O	P	A+	C	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : KIMIDI RAMBABU													CGPA1: 6.33 2: 3: 4.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.78
719130805049	B+	O	A+	O	A	O	B	O	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : KOKKIREGEDDA MAHESH													CGPA1: 7.00 2: 3: 5.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.53
719130805050	O	O	A	O	A	O	A+	O	O	O	O	O	
Name of the Candidate : KOLLATI LOKESH													CGPA1: 7.50 2: 8.59 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 9.20
719130805051	A+	O	A+	O	A	O	A	O	A+	O	A+	O	
Name of the Candidate : KONA SHARATH CHANDRIKA													CGPA1: 7.67 2: 7.68 3: 6.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805052	B	A	B	A	B	O	F	A+	B	A+	A	A	
Name of the Candidate : KONDRU SURESH													CGPA1: 5.33 2: 3: 5.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805053	P	A	C	A+	C	O	F	A+	C	A+	A	A	
Name of the Candidate : KOTTURU PRASANTH													CGPA1: 5.83 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805054	C	A	F	A+	C	A+	B+	O	C	O	F	O	
Name of the Candidate : KUPPA KALYAN													CGPA1: 5.83 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.43
719130805055	B+	A+	B+	O	A	O	O	O	B+	O	B	O	
Name of the Candidate : KUPPA RAJU													CGPA1: 6.00 2: 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 7.93
719130805056	B+	A	B+	A+	B+	O	A	O	A	A	B+	A	
Name of the Candidate : LAGISETTI SREENU													CGPA1: 5.83 2: 3: 5.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805058	AB	A	P	A+	AB	A+	AB	O	AB	O	AB	A+	
Name of the Candidate : LINGALA DURGAPRASAD													CGPA1: 4.83 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805060	P	A	C	O	C	O	F	O	F	O	F	O	
Name of the Candidate : M GANGADHAR													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805061	C	A	F	A+	C	A+	F	O	F	O	F	O	
Name of the Candidate : M VENKAT RAO													CGPA1: 4.67 2: 3:

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805062	B	A	C	O	B+	A+	A	O	F	O	B	O	
Name of the Candidate : MADABATHULA SURENDRA													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.25
719130805065	O	O	A	O	A	O	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : MALLI AJAYRAJ													CGPA1: 7.50 2: 8.49 3: 6.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.07
719130805066	B+	A	B+	A+	B+	A+	B+	A+	A+	O	B+	O	
Name of the Candidate : MEESALARAMBABU													CGPA1: 6.00 2: 3: 6.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.25
719130805067	O	A+	B	O	B+	O	B	A	A	A	A+	A+	
Name of the Candidate : MUTCHAKARLA REVATHI													CGPA1: 7.50 2: 3: 5.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.13
719130805068	O	O	B+	A	B+	O	A+	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : MUTCHAKARLA SAI KUMAR													CGPA1: 8.00 2: 9.01 3: 6.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805069	P	A+	P	A+	C	O	F	A	F	A	A	A	
Name of the Candidate : MYLAPILLI GAYATHRI													CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805070	P	A	C	B	B	O	F	A	F	A	A	A	
Name of the Candidate : NAKKELLA RAMESH													CGPA1: 4.83 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.07
719130805071	A	A	B+	O	B+	O	A	O	C	O	B+	O	
Name of the Candidate : NALAM KISHORE													CGPA1: 6.17 2: 3: 5.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805072	P	A	P	AB	B	A+	F	AB	F	AB	AB	AB	
Name of the Candidate : NARAPADULOKESH													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805073	C	A+	F	B	C	A+	F	A	F	A	A	A	
Name of the Candidate : ONUMU ANAND													CGPA1: 4.83 2: 3: 4.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.03
719130805074	B	A	C	O	C	A+	B	O	C	O	B	A+	
Name of the Candidate : PAILA HEMANTH KUMAR													CGPA1: 6.83 2: 3: 6.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.60
719130805075	O	O	B+	O	B+	O	A	O	A	O	B	O	
Name of the Candidate : PAMOTI JOGA RAO													CGPA1: 6.83 2: 3: 5.50

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.77
719130805078	A+	A	A	O	B+	O	A	O	A+	O	A	O	
Name of the Candidate : PAPPALA SEKHAR													CGPA1: 7.33 2: 8.32 3: 6.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 9.00
719130805079	O	O	A	O	A	O	A+	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : PASUPUREDDY SAI KUMAR													CGPA1: 7.67 2: 8.59 3: 6.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805080	P	A	P	B+	C	A+	F	O	F	O	F	O	
Name of the Candidate : PATHIVADA SAMPATHKUMAR													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 9.10
719130805084	A+	O	A	O	A	O	A	O	A+	O	A+	O	
Name of the Candidate : RAYAVARAPUSAIKUMAR													CGPA1: 6.50 2: 8.36 3: 5.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.53
719130805086	C	A+	C	O	A	O	C	O	B	O	B+	O	
Name of the Candidate : S MOUNIKA													CGPA1: 5.83 2: 3: 5.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.41
719130805087	B	O	C	O	A	O	A	O	B	O	O	O	
Name of the Candidate : SABATHMAMINI													CGPA1: 5.17 2: 3: 5.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 7.50
719130805089	P	A	B+	O	B	O	B	A+	B+	O	B+	O	
Name of the Candidate : SADI MANIKANTA													CGPA1: 5.83 2: 3: 4.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805091	P	A	C	O	B	A+	P	A	F	O	B	O	
Name of the Candidate : SASUBILLI CHANDRA SEKHAR													CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.53
719130805092	B+	A	A	O	B+	O	A	O	A+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : SETTI SHIVA SAI													CGPA1: 6.50 2: 7.59 3: 6.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.06
719130805094	O	O	B+	O	B+	O	B	O	O	O	O	O	
Name of the Candidate : SILAPAJANNI SURESH													CGPA1: 7.83 2: 8.62 3: 6.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805095	F	A	B	B	B+	A+	AB	O	AB	A+	AB	A+	
Name of the Candidate : SIRASAPALLI CHANDRA SWAMI													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.90
719130805096	A+	O	A	O	A	O	A+	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : SIRI SOLLA SRINIVASA RAO													CGPA1: 6.83 2: 3: 5.70

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.80
719130805099	A+	A	B	O	B+	A+	B	O	B	O	B	O	
Name of the Candidate : TALLA MANI KUMAR													CGPA1: 5.17 2: 3: 4.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.23
719130805100	A+	A	B	O	B+	O	A	O	A	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : TAMADANA SURYACHANDRA RAO													CGPA1: 6.00 2: 3: 5.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.20
719130805101	C	A	A+	O	B+	A+	A	O	B+	O	A	O	
Name of the Candidate : TELU VENKATA SATYA GANESH													CGPA1: 7.50 2: 7.55 3: 6.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805102	F	A	A	O	B+	O	A	A+	B+	O	A	O	
Name of the Candidate : THOLADA AMARNADH													CGPA1: 6.00 2: 3: 5.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805103	F	A	A	A+	B+	O	C	O	B	O	C	A+	
Name of the Candidate : THOTTADI ANIL KUMAR													CGPA1: 5.83 2: 3: 4.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.67
719130805106	B	A	A+	O	B+	O	B+	O	O	O	A+	O	
Name of the Candidate : VADDADI NARENDRA VARMA													CGPA1: 6.50 2: 8.03 3: 5.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.25
719130805108	A+	O	A	O	A	O	A	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : VANAGAM PAVAN KUMAR													CGPA1: 7.50 2: 8.68 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.43
719130805109	B+	A+	O	O	B+	O	A	O	B+	O	B	O	
Name of the Candidate : VANIPIRI ANJALI													CGPA1: 6.00 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 0.00
719130805112	O	O	A	A	A	O	A+	O	F	O	B	O	
Name of the Candidate : VASUPALLI TATARAO													CGPA1: 2: 3: 5.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.34
719130805113	A	O	O	O	A	O	A+	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : VASUPILLIKONDA													CGPA1: 7.17 2: 8.68 3: 7.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.47
719130805116	A	O	A+	O	B+	O	B	O	B	O	A+	A+	
Name of the Candidate : YANNAMSETTI SANKARA RAO													CGPA1: 6.50 2: 3: 5.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.38
719130805117	B+	O	A+	O	B+	O	P	O	A	O	A+	A+	
Name of the Candidate : YEDUVAKA SAI KUMAR													CGPA1: 6.00 2: 3: 5.60

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.44
719130805119	A+	O	O	O	A	O	A	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : ALAJANGI CHINARAMASWAMY													CGPA1: 7.83 2: 3: 5.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805120	F	O	A+	O	A	A+	A	A+	B	A+	A+	A	
Name of the Candidate : ARSHYA BEGUM													CGPA1: 6.83 2: 3: 5.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.75
719130805121	A	O	O	O	A	A+	A	A+	B+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : BODDU PURNA													CGPA1: 7.00 2: 3: 6.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805122	P	A	B+	A+	F	B+	P	B+	C	A	B+	B+	
Name of the Candidate : CHEKURI NAVEEN													CGPA1: 4.67 2: 3: 4.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.13
719130805123	A+	O	A+	O	A	A	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : CHINTALA PATTALA NAIDU													CGPA1: 7.33 2: 3: 7.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.31
719130805124	B+	O	A	O	B+	A+	B	O	B+	O	A+	A+	
Name of the Candidate : CHINTHAPALLI ANURADHA													CGPA1: 6.50 2: 3: 5.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 7.20
719130805126	B+	A	C	B+	B+	B+	B+	A	A	A+	B	A+	
Name of the Candidate : DOLA BALU													CGPA1: 4.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.38
719130805127	B+	O	A	O	B+	A+	A	O	B+	A+	A+	A	
Name of the Candidate : DOODA SRAVANI													CGPA1: 6.17 2: 3: 6.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.59
719130805128	A	A+	A	O	B+	A+	B+	O	B+	A+	O	O	
Name of the Candidate : DOWLAPALLI RAMA RAJU													CGPA1: 6.00 2: 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.69
719130805130	C	A	B+	A+	B+	A+	B	O	B	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : EPPILI JOSHUA													CGPA1: 4.67 2: 3: 4.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.09
719130805132	A+	O	A	O	A	A+	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : GANDI DEVI													CGPA1: 8.00 2: 3: 6.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.44
719130805133	B+	A	B	A+	P	A+	C	A+	B+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : GARIKINA TARUN													CGPA1: 7.00 2: 3: 5.00

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.43
719130805134	A+	O	A	O	P	A+	A	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : GORUPOTU SYAMALA													CGPA1: 6.50 2: 3: 5.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805136	B	O	B	O	F	A	P	A	C	A	B+	B+	
Name of the Candidate : INKULU RAJITHA													CGPA1: 4.83 2: 3: 5.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805137	C	O	B+	O	F	A	C	A+	C	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : KOTAPARTHI NAGA LAXMI													CGPA1: 5.17 2: 3: 5.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805138	B	A	B+	AB	F	AB	P	AB	C	AB	AB	AB	
Name of the Candidate : KOTYADA ESWARA RAO													CGPA1: 6.67 2: 3: 6.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.22
719130805140	B	A	B+	O	B+	O	B	O	B+	O	O	A+	
Name of the Candidate : MATTAPARTHI DIVAKAR													CGPA1: 7.17 2: 7.76 3: 5.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.13
719130805142	B+	A+	A	A+	B+	A+	B	A+	B+	O	A+	A+	
Name of the Candidate : MOHAMMAD KHALEEL													CGPA1: 5.33 2: 3: 6.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.75
719130805143	A	O	B+	A+	C	A+	C	A+	B	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : MOHAMMAD RAYAAN													CGPA1: 5.33 2: 3: 5.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.06
719130805144	B+	O	A+	O	A	O	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : MOYYA GIREESH													CGPA1: 6.00 2: 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.06
719130805145	A	O	A	O	B	O	A+	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : MUNURU SAI PRIYANKA													CGPA1: 6.50 2: 8.44 3: 6.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.63
719130805146	O	O	B+	O	B+	A+	A	A+	B+	O	A+	A+	
Name of the Candidate : MYLAPALLI POLA RAJU													CGPA1: 6.67 2: 8.77 3: 6.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.13
719130805147	O	O	A	O	A	A+	A	O	A	O	O	A+	
Name of the Candidate : MYLAPILLI CHANDINI													CGPA1: 8.00 2: 8.82 3: 6.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.25
719130805149	O	O	A	O	A	O	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : NOLLU SRIKANTH													CGPA1: 6.50 2: 8.80 3: 6.10

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.34
719130805150	A	A	A	O	B	A+	A	O	A	A+	A+	A	
Name of the Candidate : PATHARI SAI KUMAR													CGPA1: 7.17 2: 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.91
719130805152	O	O	A	O	B+	O	B+	O	B+	O	O	A+	
Name of the Candidate : PILLA VEERRAJU													CGPA1: 6.67 2: 8.93 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.25
719130805153	B	A+	A+	O	B+	A+	B+	A+	A	A+	A+	A	
Name of the Candidate : PILLA JAGADEESH													CGPA1: 5.83 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.16
719130805154	O	O	A	O	B+	O	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : PUKKALLA TANUJA													CGPA1: 7.83 2: 9.03 3: 6.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.56
719130805155	A+	A	A	O	B+	A+	B+	O	B+	A+	O	A+	
Name of the Candidate : RAHUL RAM													CGPA1: 6.50 2: 3: 5.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 9.30
719130805156	O	O	A+	O	A	O	A+	O	O	O	B+	O	
Name of the Candidate : ROHAN DAS GUPTA													CGPA1: 7.33 2: 9.20 3: 7.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.31
719130805157	A	O	A	O	B+	A+	B+	A+	B+	A+	A+	A	
Name of the Candidate : SENATHI DINESH KUMAR													CGPA1: 6.17 2: 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.97
719130805158	O	O	A+	O	A	A+	B+	A+	B+	A+	O	O	
Name of the Candidate : SILLA SUMANTH													CGPA1: 6.17 2: 8.35 3: 7.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.28
719130805159	B+	O	A+	O	A	A+	C	A+	B+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : SRISAILAM SATYA SRAVANI													CGPA1: 5.83 2: 3: 5.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.56
719130805161	B	A	B	O	B	A+	C	A+	C	A+	O	A+	
Name of the Candidate : THATITURI SAI SHYAM													CGPA1: 5.67 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.88
719130805162	A	O	A	O	A	O	B+	O	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : THIPPANA NAGA VENKATA PUSHPA													CGPA1: 7.17 2: 3: 5.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.75
719130805163	A	A	A+	O	A	A+	B	A+	A+	O	O	A+	
Name of the Candidate : VAMMI VENUGOPAL													CGPA1: 6.00 2: 3: 5.90

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.47
719130805164	A	A	A	A+	A	O	C	A+	A	O	O	A+	
Name of the Candidate : VANAPALLI SANTHOSH													CGPA1: 6.83 2: 7.91 3: 6.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.06
719130805165	A+	O	A	O	A	O	B+	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : VECHALAPU SUNITHA													CGPA1: 8.00 2: 9.34 3: 7.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805166	P	B+	P	AB	P	AB	P	AB	F	AB	P	AB	
Name of the Candidate : YAJJALA KALIDASU													CGPA1: 6.67 2: 3: 4.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 6.63
719130805167	A	A	B+	A	B	B	C	B	C	B+	B+	B+	
Name of the Candidate : YERIPILLI NOOKA RAJU													CGPA1: 7.00 2: 3: 6.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.10
719130805169	B+	O	B+	O	B	O	A	O	A	O	C	O	
Name of the Candidate : BANTUPALLI VENKATA TRIVENI													CGPA1: 5.00 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805171	F	A	C	A+	F	A	F	O	P	A+	F	A+	
Name of the Candidate : CHINTAPALLI PAVAN KUMAR													CGPA1: 5.83 2: 3: 4.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805172	F	A	A	A+	B	O	A	O	A	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : DEKKATI SAI LAXMAN REDDY													CGPA1: 7.00 2: 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805173	F	O	B+	O	P	A	A	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : DODDI DEVI													CGPA1: 6.17 2: 3: 4.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 8.23
719130805174	B	A+	A	O	C	O	A	O	A+	O	B+	O	
Name of the Candidate : DOLLUBEVARA SHANMUKHARAO													CGPA1: 7.17 2: 3: 5.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805175	F	B+	P	AB	F	AB	F	AB	F	AB	AB	AB	
Name of the Candidate : GUMMALA LEELA SAI													CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805180	C	O	C	A+	B	O	F	O	B	O	O	O	
Name of the Candidate : KUMARAPU DURGA PRASAD													CGPA1: 6.17 2: 3: 4.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805183	C	O	B+	O	F	A+	B+	O	B+	O	C	O	
Name of the Candidate : MADI PRASAD													CGPA1: 5.50 2: 3:

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805188	F	A+	B+	O	A	O	B+	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : NALLA MOUNIKA													CGPA1: 6.83 2: 3: 5.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805190	F	A+	B	O	P	O	C	O	C	A+	C	A+	
Name of the Candidate : PINNINTI JANAKI RAM													CGPA1: 4.50 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805192	F	A	P	B	F	A+	B	B	B	B	F	B	
Name of the Candidate : SOMELA VIJAY KUMAR													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 0.00
719130805193	F	O	B+	O	F	O	A	O	A+	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : SUREDDY LAKSHMI LAVANYA													CGPA1: 6.33 2: 3: 6.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805194	F	A	P	A	P	A	F	A	F	A	B+	B+	
Name of the Candidate : TATIPARTHI BALU													CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.69
719130805198	P	A	B	O	C	A+	B	O	A	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : BANDURU DILEEP KUMAR													CGPA1: 5.83 2: 3: 5.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 9.23
719130805199	A	O	A	O	A	O	A	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : BODDU SANTHI BHAVANI													CGPA1: 6.00 2: 7.63 3: 5.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.29
719130805201	A+	A+	B+	A+	B	O	A	O	A	O	A	A	
Name of the Candidate : CHUTTURU RENUKA													CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.71
719130805204	A	A	B+	O	P	A+	B+	A+	P	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : KOTA PRASANTH BABU													CGPA1: 5.67 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 9.49
719130805205	O	O	A	O	A	O	A+	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : KOTHURITHI DHARANI													CGPA1: 6.67 2: 8.68 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.60
719130805206	C	O	C	A+	C	O	B	O	C	O	A+	A+	
Name of the Candidate : KOVIRI MOUNIKA													CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805207	P	O	P	A+	P	O	F	O	C	O	A+	A+	
Name of the Candidate : KUNDRAPU RUPA													CGPA1: 5.33 2: 3:

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805208	P	A	C	O	P	A+	F	A+	P	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : LOPINTI PRAVEEN KUMAR													CGPA1: 5.50 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 7.27
719130805209	A	A	B+	O	C	A+	B	O	C	A+	C	A+	
Name of the Candidate : MADDI RAMA KRISHNA													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 9.23
719130805212	O	O	A	O	A	O	B+	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : MOLLI BHAVANI													CGPA1: 7.33 2: 8.64 3: 6.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805213	P	A	B+	O	B	A+	F	O	C	O	A+	A+	
Name of the Candidate : NOWDU SIVA													CGPA1: 6.17 2: 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.83
719130805214	B+	O	C	O	C	O	B	O	C	O	A+	A+	
Name of the Candidate : POLAVARUPU SAI RAMYA													CGPA1: 6.17 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 9.09
719130805215	A+	O	A	A+	A	O	B	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : PUDI DEEPIKA													CGPA1: 7.50 2: 8.63 3: 7.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 7.91
719130805216	A	O	A+	B+	A	A+	C	A	B	A	A	A+	
Name of the Candidate : RAVADA JAGADEESH													CGPA1: 6.50 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805217	B	A	C	O	F	A+	F	O	P	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : RUDA CHARAN													CGPA1: 5.17 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 6.97
719130805218	P	O	C	B+	P	A+	P	A+	C	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : VADAMODULA PAVANI													CGPA1: 6.17 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.34
719130805219	B+	O	B	A+	P	A+	P	A+	P	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : VENDUTI AKHILA													CGPA1: 5.50 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3212	PR-BS-S3212	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3219	PR-BS-S3219	TH-BS-S3220	PR-BS-S3220	TH-BS-S3221	PR-BS-S3221	SGPA: 7.33
719130805220	B+	O	B+	O	C	A+	P	A+	B	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : YELAMANCHILI BHUVANA SANDHYA													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.22
719130805221	A+	A+	B	O	A	A+	B	A+	B+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : ALLU TILAK													CGPA1: 6.83 2: 7.79 3: 6.90

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.83
719130805222	A+	A+	B	O	P	A	P	O	B+	O	A+	A+	
Name of the Candidate : BADITHAMANI BHARATHI													CGPA1: 5.67 2: 3: 4.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.34
719130805223	O	O	A	O	B+	O	O	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : BARRI BUJJI													CGPA1: 6.67 2: 3: 5.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.46
719130805227	A+	O	B+	O	B+	A+	C	O	A	O	A+	A+	
Name of the Candidate : BENNABATHULA DHANALAKSHMI													CGPA1: 6.33 2: 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.34
719130805228	O	O	A	O	A+	O	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : BHAMIDIPATI SREE VIDYA													CGPA1: 8.17 2: 8.94 3: 8.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805229	B+	A	F	A+	F	B+	F	A+	F	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : BOBBADI SANDHYA													CGPA1: 4.67 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.03
719130805230	B+	A	B	A+	B+	O	B+	A+	B+	O	A+	A+	
Name of the Candidate : BOGI AVINASH													CGPA1: 6.33 2: 3: 6.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 9.09
719130805231	O	A+	B+	O	B+	O	A	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : BUGATHA DURGA RAO													CGPA1: 6.83 2: 8.31 3: 6.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 9.14
719130805232	A+	O	B+	O	B+	O	A+	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : BUNGA APARNA													CGPA1: 6.83 2: 8.54 3: 5.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.63
719130805233	A	O	B+	O	B+	A+	A	O	A	O	A+	A+	
Name of the Candidate : ELLA NOOKA RATNAM													CGPA1: 5.67 2: 3: 5.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.26
719130805234	B	O	P	A+	B	A+	P	A+	P	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : GANAGALLA LAKSHMI													CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 9.47
719130805235	O	O	A+	O	A	A+	A+	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : GANDI MANISHA													CGPA1: 7.67 2: 8.71 3: 6.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805236	P	A	F	A	C	A+	F	A	P	A	A	A	
Name of the Candidate : GUTHURTHIMOHANESWARA RAO													CGPA1: 4.50 2: 3:

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805237	P	A	P	AB	P	B	P	A	P	B	AB	AB	
Name of the Candidate : ICHAPURAM SAI VAMSI													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.40
719130805240	P	O	B+	O	B	A+	P	A+	P	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : INTI RANI DEVI													CGPA1: 6.83 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.06
719130805241	O	O	A	O	A	O	B+	O	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : KAKARADEVI													CGPA1: 7.17 2: 8.40 3: 6.40
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 8.53
719130805244	B+	O	B	O	A	A+	B+	O	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : KOLA SRAVANI													CGPA1: 6.17 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805248	F	A	F	A+	F	A+	F	A	P	A+	A+	A	
Name of the Candidate : KUNDETI KRISHNAVENI													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 7.77
719130805249	A	A	C	A+	B	A	B+	A+	B	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : MADDILAGANESH													CGPA1: 6.67 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.09
719130805251	P	A	C	A+	B	A+	P	A	B+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : NADUPURIHARISH													CGPA1: 4.67 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 6.11
719130805252	P	A	C	A	C	B	C	B+	C	B+	B+	B+	
Name of the Candidate : NEKKALA RAJU													CGPA1: 6.33 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805253	F	A	F	A	F	B+	AB	A	F	A	B+	A	
Name of the Candidate : ONUMU LOKESH													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.31
719130805254	A	A+	C	O	B	A+	A	O	A	O	A+	A+	
Name of the Candidate : ONUMU NANDINI													CGPA1: 5.00 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.83
719130805255	B+	O	A	O	B	A+	A+	O	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : PENDYALA VENKATA PADMAVATHI													CGPA1: 6.33 2: 8.04 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.46
719130805257	C	O	B+	O	B	O	A	O	B	O	O	O	
Name of the Candidate : RAYAVALASA VIJAY KUMAR													CGPA1: 6.33 2: 3: 5.80

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805258	P	A	C	O	F	A+	C	O	A	O	A+	A+	
Name of the Candidate : REKHAPALLI DURGA PRASAD													CGPA1: 5.17 2: 3: 4.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805260	A	A	F	O	P	A	B+	A+	B+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : SIMHADRI RAMYA													CGPA1: 4.50 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.29
719130805261	A	A+	B+	O	B	A+	A	A+	B+	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : SURADA HEMA													CGPA1: 6.33 2: 7.93 3: 6.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 8.80
719130805264	C	O	B+	O	B+	O	A	O	A+	O	O	O	
Name of the Candidate : TEMBAGOWTHAM													CGPA1: 7.17 2: 3: 6.20
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805265	F	O	B+	A+	C	A+	B	A+	A	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : THOTA SANTHOSHIKUMAR													CGPA1: 7.00 2: 3: 6.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3311	PR-BS-S3311	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3313	PR-BS-S3313	TH-BS-S3314	PR-BS-S3314	PR-BS-S008	PV-BS-S008	SGPA: 0.00
719130805267	F	A+	B+	O	B	A+	B	A+	B	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : VASUPALLI ASHA													CGPA1: 6.67 2: 3: 5.50
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 0.00
719130805268	B+	A+	F	O	C	O	F	O	B	O	B	O	
Name of the Candidate : AGATHAMBIDI PRANAY KUMAR													CGPA1: 5.00 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.33
719130805270	A	A+	B+	O	B+	O	B+	O	B+	O	A	O	
Name of the Candidate : AMARA HEMA													CGPA1: 5.83 2: 3: 5.90
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.43
719130805271	A	O	B	O	A	O	A	O	B+	A+	A	O	
Name of the Candidate : BORA SUNITHA													CGPA1: 6.33 2: 3: 6.10
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.30
719130805273	B+	O	B+	O	B+	O	A	O	B+	O	B+	O	
Name of the Candidate : CHELLURI LAVANYA													CGPA1: 6.00 2: 7.61 3: 5.00
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.73
719130805274	B+	A+	A	O	A+	O	A	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : CHENNA SRILEKHA													CGPA1: 7.17 2: 7.88 3: 6.70
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.57
719130805275	A	A+	B+	O	A	O	A	O	A	A+	A	O	
Name of the Candidate : CHINTHAPALLI MOUNIKA													CGPA1: 6.50 2: 3: 6.50

	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.33
719130805276	B+	A+	B	O	B+	O	A	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : CHITTIBOYINA CHAITANYA GANESH													CGPA1: 5.67 2: 3: 6.30
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.43
719130805284	A	O	B+	O	A	O	B	O	A	A+	A	O	
Name of the Candidate : GEMMILI ANJALI													CGPA1: 5.83 2: 7.09 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.10
719130805285	B+	O	B+	O	B+	O	P	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : GOKURUBOYINA PRADEEP REDDY													CGPA1: 5.50 2: 7.31 3: 6.10
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.20
719130805286	B+	A+	B+	A+	A	O	B	O	A	A+	A	O	
Name of the Candidate : GUBAI RAVI KUMAR													CGPA1: 5.83 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.90
719130805287	A	O	A	O	A	O	A	O	A+	O	A	O	
Name of the Candidate : JAMI NANAJI													CGPA1: 6.67 2: 3: 7.10
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 9.20
719130805288	A	O	A	O	A+	O	O	O	A+	O	A	O	
Name of the Candidate : JOGA RUCHITA TANMAI													CGPA1: 7.33 2: 8.93 3: 7.40
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.33
719130805289	A	O	B+	O	B+	O	B	O	A	A+	A	O	
Name of the Candidate : K GOURIESWARI													CGPA1: 6.50 2: 7.73 3: 5.70
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.37
719130805290	B+	A+	C	O	B	O	P	O	B	A+	B+	O	
Name of the Candidate : KARRI LEELA RAMA													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 9.00
719130805293	A	O	A	O	A	O	O	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : KAVALA GAYATRI													CGPA1: 8.17 2: 8.38 3: 7.00
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.40
719130805294	B+	O	B+	O	B+	O	A	O	B+	O	A	O	
Name of the Candidate : KILLO MOHAN													CGPA1: 5.67 2: 7.81 3: 5.30
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.93
719130805296	B+	A+	B+	O	B	O	B+	O	B+	O	B	O	
Name of the Candidate : KOLA DHARANI													CGPA1: 5.17 2: 7.32 3: 5.30
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.50
719130805298	A	O	B+	O	A	O	B	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : KORABU DEEPTHI													CGPA1: 6.83 2: 7.60 3: 6.70

	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.77
719130805300	A	A+	B	O	C	O	B+	O	B+	A+	B	O	
Name of the Candidate : KORRA BHAGYA LAKSHMI													CGPA1: 6.00 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.00
719130805301	A	O	C	O	B+	O	B	O	A	O	B	O	
Name of the Candidate : KOTYADA MADHAVI													CGPA1: 6.33 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 0.00
719130805302	B+	A+	B	O	B	O	F	O	B	A+	B	O	
Name of the Candidate : LANKELA VENKATA SIDDHARDHA													CGPA1: 5.50 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 7.83
719130805303	B	A+	B+	O	C	O	A+	O	B	O	B	O	
Name of the Candidate : LOCHARLA NAVEEN KUMAR													CGPA1: 5.50 2: 3: 4.50
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.67
719130805304	A	A+	B+	O	A	O	A	O	A	O	A+	A+	
Name of the Candidate : MALLA GAYATRI													CGPA1: 7.17 2: 7.88 3: 6.50
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.67
719130805305	B	A+	B	O	B+	A+	C	A	A	A+	A	O	
Name of the Candidate : MAMIDI KISHORE													CGPA1: 5.17 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.00
719130805308	B+	O	P	O	B+	O	B+	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : MUNASA ROHINI													CGPA1: 5.33 2: 7.32 3: 5.10
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 0.00
719130805309	B+	A+	F	A+	B	A+	F	A+	B+	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : MUNURU NAGENDRA													CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.87
719130805310	B+	A+	B+	O	B	O	C	O	A	A+	B+	O	
Name of the Candidate : MYLAPALLI CHINNA RAMU													CGPA1: 5.83 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.67
719130805311	B+	O	B	O	B+	O	P	O	B+	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : NAKKA SRAVANI													CGPA1: 6.67 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.47
719130805313	B+	O	B	O	P	O	C	O	B+	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : PACHIPALA MANGA													CGPA1: 6.17 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.60
719130805314	A	O	B	O	B+	O	O	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : PADALA UPENDRA													CGPA1: 5.67 2: 3: 4.50

	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.40
719130805316	B+	O	C	O	A	O	O	O	B+	O	B+	O	
Name of the Candidate : PALLI JEEVANKUMAR													CGPA1: 5.50 2: 7.57 3: 6.20
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.33
719130805318	B	A+	P	A+	C	O	B	O	A	A+	B+	A+	
Name of the Candidate : PATHUNI PRASAD PATHRUDU													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 0.00
719130805319	C	A+	F	O	B	O	F	A	A	A+	A	A+	
Name of the Candidate : PILLI CHILUKU BABU													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.83
719130805320	A	O	C	O	B	O	P	O	A	A+	A	O	
Name of the Candidate : PINNINTI VARA LAKSHMI													CGPA1: 6.50 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.27
719130805321	B+	O	P	A+	C	O	P	O	B+	A+	B+	O	
Name of the Candidate : PUNURU TEJASWINI													CGPA1: 5.17 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.53
719130805322	B+	A+	P	O	B	O	C	O	B+	O	B+	O	
Name of the Candidate : PUTTA HEMALATHA													CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.10
719130805323	B+	O	C	O	B+	O	B+	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : RAGOLU RAM PRASAD													CGPA1: 5.83 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.70
719130805324	B+	O	B	O	A	O	A+	O	A+	O	A	O	
Name of the Candidate : SABA AZFAR													CGPA1: 5.67 2: 7.75 3: 6.10
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 7.73
719130805325	B	A+	P	O	A	O	C	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : SAMARDI VIJAY													CGPA1: 6.33 2: 7.29 3: 5.90
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3231	PR-BS-S3231	TH-BS-S3232	PR-BS-S3232	TH-BS-S3233	PR-BS-S3233	SGPA: 8.30
719130805326	B	O	C	O	B+	O	O	O	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : SANAPATHI SATEESH													CGPA1: 6.33 2: 7.63 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.47
719130805327	B+	A+	B+	A+	A	O	A	O	A	O	A	O	
Name of the Candidate : SEERAGAM DEMUDABBAI													CGPA1: 7.17 2: 7.66 3: 6.30
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 9.50
719130805329	A+	O	A	O	A+	O	A+	O	O	O	O	O	
Name of the Candidate : SRIKAR CHANDAN KASULADEVI													CGPA1: 8.17 2: 9.41 3: 7.70

	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.03
719130805333	B+	O	C	O	B+	O	B+	A+	A	O	B+	O	
Name of the Candidate : TANKALA VAMSI KRISHNA													CGPA1: 6.67 2: 3:
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.20
719130805335	A	A+	P	O	A	O	A	O	A	A+	A	A+	
Name of the Candidate : VASUPALLI HEMALATHA													CGPA1: 7.17 2: 7.94 3: 6.20
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 8.10
719130805336	B+	A+	C	O	B+	O	A	O	A	A+	A	A+	
Name of the Candidate : VISWANADHAPALLI KANAKA MAHA LAKSHMI													CGPA1: 5.83 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3223	PR-BS-S3223	TH-BS-S3235	PR-BS-S3235	TH-BS-S3242	PR-BS-S3242	TH-BS-S3248	PR-BS-S3248	TH-BS-S3249	PR-BS-S3249	TH-BS-S3250	PR-BS-S3250	SGPA: 9.10
719130805337	A+	O	A	O	A	O	A+	O	A+	O	A	O	
Name of the Candidate : YANAMADALA BHANU SANKAR													CGPA1: 6.17 2: 8.18 3: 6.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.69
719130805338	P	A	B+	O	B	A+	A	A+	B	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : ABDUL RUB													CGPA1: 6.67 2: 3: 5.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.66
719130805339	P	A+	C	O	B	O	B	A+	B	O	O	A+	
Name of the Candidate : AKULA MURALIMOHAN													CGPA1: 6.00 2: 3: 6.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805340	F	A	F	A+	C	A	P	A+	C	A+	A	A	
Name of the Candidate : AMPILLI SAI													CGPA1: 2: 3: 4.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805341	F	A	F	A	P	B+	F	A+	F	B+	A	A	
Name of the Candidate : ANGURU NARASIMHA NAIDU													CGPA1: 5.17 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 7.44
719130805342	C	O	C	O	B	O	C	O	P	O	A+	A+	
Name of the Candidate : ANNEPU DILEEP													CGPA1: 5.67 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805343	B	A	F	A	B	A+	B	A+	B	O	A+	A	
Name of the Candidate : BAANANA YUVA KISHOR													CGPA1: 4.67 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.19
719130805344	P	A	C	A	C	A+	B+	A+	B	O	A+	A	
Name of the Candidate : BHUPATHI KEERTHANA													CGPA1: 4.83 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805346	F	A+	F	A	B	A+	F	A	P	A+	A+	A	
Name of the Candidate : CHIPPADA TARUN MANIKANTA													CGPA1: 5.50 2: 3: 4.60

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.81
719130805347	P	A	B+	A+	A	A+	A	A+	B	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : DALLI SHYAM SUNDAR REDDY													CGPA1: 6.50 2: 3: 5.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805348	P	A	F	A	A	A	F	A+	P	A	A+	A+	
Name of the Candidate : DSAMANTHULA AKHIL													CGPA1: 5.50 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805349	C	A+	F	O	B+	A+	C	A+	P	A+	A+	A	
Name of the Candidate : ELLURI PAVAN SAI KIRAN													CGPA1: 5.00 2: 3: 4.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.38
719130805350	C	A	B+	A+	A	O	A	A+	A	O	O	A+	
Name of the Candidate : EMANDI VASANTH KUMAR													CGPA1: 5.67 2: 7.27 3: 5.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805351	F	A	F	B+	C	B	F	B	B+	B	B+	B	
Name of the Candidate : GANTA SANDHYA													CGPA1: 4.83 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805352	P	A	F	A	AB	A+	F	A+	F	A+	A	A	
Name of the Candidate : GANTALA GOVINDA													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805355	B+	A	F	A	C	A+	P	A+	B	O	A+	A+	
Name of the Candidate : GOMPA SAI GANESH													CGPA1: 5.33 2: 3: 5.00
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 6.69
719130805358	P	A	C	A	C	A	C	A+	B+	A	A	B+	
Name of the Candidate : KALLA BHANU PRAKASH													CGPA1: 6.33 2: 3: 5.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.16
719130805359	C	O	B	O	B+	O	B	A+	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : KAMBHAMPATI PRABHUDEVA													CGPA1: 6.83 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805360	F	A	C	A	F	A+	F	B+	F	A+	A	B+	
Name of the Candidate : KINTHALA CHANDRA VARDHAN													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.06
719130805361	A+	O	A	O	A+	O	B+	O	B+	O	O	O	
Name of the Candidate : MADI RAMYA													CGPA1: 6.50 2: 8.07 3: 5.70
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805362	P	A	F	A	A	O	B	A	B	A+	A+	A	
Name of the Candidate : MURVAKONDA LOHITH													CGPA1: 4.67 2: 3:

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805363	P	A	F	A	C	A+	P	A	F	A+	A+	A	
Name of the Candidate : NARSIPURAM RAJ KUMAR													CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805364	F	A	F	A	B+	A+	B	A+	F	A+	B+	B+	
Name of the Candidate : NETHALA SAI PRASANTH													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.06
719130805365	B+	A	A	A	A	A+	A	A	B	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : ORRE SHIVAJI													CGPA1: 6.00 2: 6.80 3: 5.50
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805366	F	A	F	B+	B+	A	B	A	C	A	B+	B	
Name of the Candidate : PADMANAYAKI KALYAN													CGPA1: 6.00 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805368	F	A	F	O	F	B+	F	B+	F	A	A	B+	
Name of the Candidate : PEKETI GANESH													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805369	F	A+	F	A	A	A+	P	A+	P	A+	A	A	
Name of the Candidate : PODUGU RAMYA													CGPA1: 6.00 2: 3: 4.90
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3204	PR-BS-S3204	TH-BS-S3205	PR-BS-S3205	PR-BS-S001	PV-BS-S001	SGPA: 0.00
719130805370	F	A+	F	A	F	B+	F	A	F	A	A	A	
Name of the Candidate : POLAVARAPU MADHU													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805372	F	A	F	A	B+	A+	C	A	P	A+	A+	A+	
Name of the Candidate : RALLABANDI LOKESH													CGPA1: 5.00 2: 3: 4.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805374	A	A	F	A	B	A+	A	A	C	A	A	A	
Name of the Candidate : PULLAGURA KANAKA MAHA LAXMI GIRI													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805375	P	A	F	A	C	A	B	B+	C	A	B+	B	
Name of the Candidate : ROTTA RAM SUNIL													CGPA1: 5.33 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 8.06
719130805376	B	O	B+	O	B	O	B	A+	C	O	O	O	
Name of the Candidate : SIRIKI TATAM NAIDU													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.25
719130805377	O	O	A	O	B+	O	A+	O	A	O	O	O	
Name of the Candidate : THADEPU UDAY KIRAN													CGPA1: 7.50 2: 8.67 3: 6.40

	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.72
719130805378	B+	A	B	A	B	O	B+	A	B	O	A+	A+	
Name of the Candidate : THUPAKULA NARESH													CGPA1: 5.83 2: 3: 5.30
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 9.38
719130805379	O	O	A+	O	A	O	A+	O	A	O	O	A+	
Name of the Candidate : TULE CHANDANA													CGPA1: 7.00 2: 8.64 3: 7.10
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 0.00
719130805380	F	A	P	A	C	A+	B	A	P	A	A+	A	
Name of the Candidate : VADAMODULA BHAVANI KUMAR													CGPA1: 6.00 2: 3: 4.80
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.59
719130805381	B+	A	C	A	B	O	A	A	B+	O	A	A	
Name of the Candidate : VANAPALLI MOUNIKA													CGPA1: 5.00 2: 3: 5.60
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.69
719130805382	A	A	B	A+	B	A+	B+	A+	B+	A+	A	A	
Name of the Candidate : VECHALAPU KANAKA MAHA LAKSHMI													CGPA1: 2: 3:
	TH-BS-S3202	PR-BS-S3202	TH-BS-S3264	PR-BS-S3264	TH-BS-S3256	PR-BS-S3256	TH-BS-S3259	PR-BS-S3259	TH-BS-S3260	PR-BS-S3260	PV-BS-S006	PR-BS-S006	SGPA: 7.28
719130805383	B+	A	B	A	C	A+	B+	A	B	A+	A	A	
Name of the Candidate : VELPULA DANIEL PRABHAKAR													CGPA1: 6.00 2: 3: 4.50

PAPER CODE	PAPER NAME
PR-BS-S001	- PROJECT VIVA-VOICE(MATHS CLUSTER-A)
PR-BS-S006	- PROJECT VIVA-VOICE(COMPUTER SCIENCE CLUSTER-B)
PR-BS-S008	- PROJECT VIVA-VOICE(STATISTICS CLUSTER-A)
PR-BS-S3202	- MATHEMATICS(NUMERICAL ANALYSIS)-(PRACTICAL)
PR-BS-S3204	- MATHEMATICS CLUSTER A-1 (INTEGRAL TRANSFORMS)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3205	- MATHEMATICS CLUSTER A-2 (ADVANCED NUMERICAL ANALYSIS)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3212	- PHYSICS((RENEWAL ENERGY)-(PRACTICAL)
PR-BS-S3219	- PHYSICS CLUSTER C-1 (SOLAR THERMAL AND PHOTOVOLTAIC ASPECTS)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3220	- PHYSICS CLUSTER C-2 (WIND,HYDRO AND OCEAN ENERGIES)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3221	- PHYSICS CLUSTER C-3 (ENERGY STORAGE DEVICES)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3223	- CHEMISTRY(ENVIRONMENTAL CHEMISTRY) (PRACTICAL)
PR-BS-S3231	- CHEMISTRY CLUSTER C-1 (ORGANIC SPECTROSCOPIC TECHNIQUES)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3232	- CHEMISTRY CLUSTER C-2 (ADVANCED ORGANIC REACTIONS)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3233	- CHEMISTRY CLUSTER C-3 (PHARMACEUTICALAND MEDICINALCHEMISTRY)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3235	- BOTANY(T NURSERY,GARDENING AND FLORICULTURE)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3242	- ZOOLOGY(IMMUNOLOGY)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3248	- ZOOLOGY CLUSTER B-1 (PRINCIPLES OF AQUACULTURE)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3249	- ZOOLOGY CLUSTER B-2 (AQUACULTURE MANAGEMENT)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3250	- ZOOLOGY CLUSTER B-3 (POSTHARVEST TECHNOLOGY)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3256	- COMPUTER SCIENCE(WEB TECHNOLOGIES)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3259	- COMPUTER SCIENCE CLUSTER B-1 (DISTRIBUTED SYSTEMS)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3260	- COMPUTER SCIENCE CLUSTER B-2 (CLOUD COMPUTING)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3264	- ELECTRONICS(MICROCONTROLLER AND INTERFACE)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3311	- STATISTICS(APPLIED STATISTICS)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3313	- STATISTICS CLUSTER A-1 (OPTIMIZATION TECHNIQUES)-(PRACTICALS)
PR-BS-S3314	- STATISTICS CLUSTER A-2 (OPERATIONS RESEARCH)-(PRACTICALS)
PV-BS-S001	- PROJECT(MATHS CLUSTER-A)
PV-BS-S006	- PROJECT(COMPUTER SCIENCE CLUSTER-B)
PV-BS-S008	- PROJECT(STATISTICS CLUSTER-A)
PV-CGC15	- PROJECT WORK: WORKING WITH FINANCIAL SERVICES FIRMS ON DOCUMENTATION FOR SANCTION OF LOANS AND FINANCIAL SERVICES
TH-BA-S3217	- HISTORY(HISTORY OF MODERN EUROP)
TH-BA-S3223	- HISTORY:CLUSTER A-1 (CULTURE TOURISM IN ANDHRA PRADESH)
TH-BA-S3224	- HISTORY:CLUSTER A-2 (POPULAR MOVEMENTS IN ANDHRA DESA(1848 TO 1956 AD))
TH-BA-S3225	- HISTORY:CLUSTER A-3 (COMTEMPORARY HISTORY OF ANDHRA PRADESH(1956-2014))
TH-BA-S3231	- ECONOMICS(PUBLIC FINANCE)
TH-BA-S3250	- POLITICAL SCIENCE(LOCAL SELF GOVERNMENT IN ANDHRA PRADESH)
TH-BA-S3257	- POLITICAL SCIENCE:CLUSTER C-1 (INTERNATIONAL RELATIONS)
TH-BA-S3258	- POLITICAL SCIENCE:CLUSTER C-2 (INDIAN FOREIGN POLICY)
TH-BA-S3259	- POLITICAL SCIENCE:CLUSTER C-3 (COMTEMPORARY GLOBAL ISSUES)
TH-BA-S3275	- SPECIAL TELUGU(ALANKARA SASTHRAM)
TH-BA-S3283	- SPECIAL ENGLISH(MAJOR GENRES OF ENGLISH LITERATURE)

TH-BA-S3287 - SPECIAL ENGLISH:CLUSTER B-1 (INDIAN WRITING IN ENGLISH/TRASLATION-1)
 TH-BA-S3288 - SPECIAL ENGLISH:CLUSTER B-2 (INDIAN WRITING IN ENGLISH/TRASLATION-2)
 TH-BA-S3289 - SPECIAL ENGLISH:CLUSTER B-3 (INDIAN WRITING IN ENGLISH/TRASLATION-3)
 TH-BCS-3201 - MARKETING
 TH-BCS-3202 - AUDITING
 TH-BCS-3203 - MANAGEMENT ACCOUNTING
 TH-BCS-3208 - FINANCIAL REPORTING
 TH-BCS-3212 - FINANCIAL SERVICES
 TH-BCS-3213 - MARKETING OF FINANCIAL SERVICES
 TH-BS-S3202 - MATHEMATICS(NUMERICAL ANALYSIS)
 TH-BS-S3204 - MATHEMATICS:CLUSTER A-1 (INTEGRAL TRANSFORMS)
 TH-BS-S3205 - MATHEMATICS:CLUSTER A-2 (ADVANCED NUMERICAL ANALYSIS)
 TH-BS-S3212 - PHYSICS(RENEWAL ENERGY)
 TH-BS-S3219 - PHYSICS:CLUSTER C-1 (SOLAR THERMAL AND PHOTOVOLTAIC ASPECTS)
 TH-BS-S3220 - PHYSICS:CLUSTER C-2 (WIND,HYDRO AND OCEAN ENERGIES)
 TH-BS-S3221 - PHYSICS:CLUSTER C-3 (ENERGY STORAGE DEVICES)
 TH-BS-S3223 - CHEMISTRY(ENVIRONMENTAL CHEMISTRY)
 TH-BS-S3231 - CHEMISTRY:CLUSTER C-1 (ORGANIC SPECTROSCOPIC TECHNIQUES)
 TH-BS-S3232 - CHEMISTRY:CLUSTER C-2 (ADVANCED ORGANIC REACTIONS)
 TH-BS-S3233 - CHEMISTRY:CLUSTER C-3 (PHARMACEUTICALAND MEDICINALCHEMISTRY)
 TH-BS-S3235 - BOTANY(T NURSERY,GARDENING AND FLORICULTURE)
 TH-BS-S3242 - ZOOLOGY(IMMUNOLOGY)
 TH-BS-S3248 - ZOOLOGY:CLUSTER B-1 (PRINCIPLES OF AQUACULTURE)
 TH-BS-S3249 - ZOOLOGY:CLUSTER B-2 (AQUACULTURE MANAGEMENT)
 TH-BS-S3250 - ZOOLOGY:CLUSTER B-3 (POSTHARVEST TECHNOLOGY)
 TH-BS-S3256 - COMPUTER SCIENCE(WEB TECHNOLOGIES)
 TH-BS-S3259 - COMPUTER SCIENCE:CLUSTER B-1 (DISTRIBUTED SYSTEMS)
 TH-BS-S3260 - COMPUTER SCIENCE:CLUSTER B-2 (CLOUD COMPUTING)
 TH-BS-S3264 - ELECTRONICS(MICROCONTROLLER AND INTERFACE)
 TH-BS-S3311 - STATISTICS(APPLIED STATISTICS)
 TH-BS-S3313 - STATISTICS:CLUSTER A-1 (OPTIMIZATION TECHNIQUES)
 TH-BS-S3314 - STATISTICS:CLUSTER A-2 (OPERATIONS RESEARCH)